

Số: 01/2023/QĐCNHGT-KDTM

V, ngày 06 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 90; 91; 94; 95, khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của người khởi kiện Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; người bị kiện ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đề ngày 20 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

**Người khởi kiện:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank); Địa chỉ: số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Tiết Văn T; Chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Mạnh C; Chức vụ: Quyền Giám đốc Agribank Chi nhánh V, N.

- Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn M, huyện V, tỉnh N.

**Người bị kiện:** Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T

Đều địa chỉ: thôn Mai S, xã Gia L, huyện V, tỉnh N

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

(1). Số tiền còn nợ: Tính đến ngày 15/12/2022, vợ chồng ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 618.651.165 đồng (sáu trăm mười tám triệu sáu trăm năm mươi một nghìn một trăm sáu mươi lăm đồng); (trong đó nợ gốc là 462.000.000 đồng; nợ lãi là 156.651.165 đồng).

(2). Nghĩa vụ trả nợ:

- Ngày 30/6/2023, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 30/12/2023, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 30/6/2024, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 30/12/2024, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 30/6/2025, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam toàn bộ số tiền gốc còn lại và tiền lãi phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số 164092272/HĐTD ngày 10/11/2015 giữa ông D bà T với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh V, N tiếp tục quản lý giấy tờ về quyền sở hữu, sử dụng của các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 549836/HĐBĐ ngày 10/11/2015

Sau khi ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T trả hết các khoản tiền nợ gốc và nợ lãi như đã nêu trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh V, N giải chấp các tài sản đã thế chấp, trả lại ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T giấy tờ về quyền sở hữu của tài sản thế chấp.

Nếu phía ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T vi phạm một trong các kỳ hạn trả nợ nêu trên, thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 549836/HĐBĐ ngày 10/11/2015 giữa ông D bà T với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh V, N để thu hồi toàn bộ nợ.

Lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn phát sinh kể từ ngày 16/12/2022, đối với số tiền gốc được tính theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng 164092272/HĐTD ngày 10/11/2015; giữa ông D và bà T với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh V, N.

2. Chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**Hà Thiện Thành**